TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/**2022/HS-ST
Ngày:10-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Minh Hằng

Bà Nguyễn Ngọc Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Điền- Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1986, tại huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp 7 B, xã NA, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1966 và bà Trần Thị T, sinh năm 1965; vợ: Dương Thị C, sinh năm 1993; con: có 01 người con sinh năm 2012; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ: ngày 29/6/2021; tạm giam: Ngày 07/7/2021 cho đến nay (có mặt).

- *Người làm chứng*:

Chị Trần Thị Ngọc N, sinh năm 2001 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp HT, xã TA, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 2004 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp XĐ, xã NA, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

Chị Trần Ngọc G, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp TH, xã NA, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Anh Huỳnh Quang Q, sinh năm 1998 (có mặt);

Cùng địa chỉ: ấp 5 BA, xã N, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 29/6/2021, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện phối hợp với Công an xã NA, huyện AB, tỉnh Kiên Giang kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Văn B cùng với Trần Thị Ngọc N, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Chí C và Trần Ngọc G đang sử dụng ma túy tại nhà (Chòi ở nuôi tôm) anh Nguyễn Văn H thuộc ấp 7B, xã NA, huyện AB, tỉnh Kiên Giang. Vật chứng vụ án thu giữ: 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước khoảng 03cm x 04cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất, nghi là chất ma túy; 01 (một) nỏ thủy tinh bị vỡ, bên trong nỏ thủy tinh có chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất; 01 vỏ gói thuốc hiệu HERO, 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu STING, có nắp đậy màu đỏ gắn ống hút màu hồng, kích thước 02cm x 12,2cm; 01 điện thoại OPPO màu đen, màng hình cảm ứng, số IMEI: 860646044888518, gắn sim số 0917648945. Tất cả được niêm phong trong hai phong bì màu trắng có chữ ký của Nguyễn Văn B, Nguyễn Chí C và Huỳnh Văn T.

Tại Kết luận giám định số: 708/KL-KTHS, ngày 05/07/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Gói 1: Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,6880 gam.

- Gói 2: Chất bám dính chứa trong 01 (một) nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0876 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, SST 323 của Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Theo lời trình bày của Nguyễn Văn B ma túy có được nêu trên, thì trước đó vào khoảng 21 giờ ngày 28/6/2021, Nguyễn Văn B gọi điện ZALO cho tên Đ (không nhớ rõ họ) ở ấp ĐG, xã N, rồi điều khiển xe HONDA WAVE đến nhà Đ

mua 01 bịch ma túy với số tiền 500.000 đồng, mua được ma túy B đem về cất giấu tại chòi tôm anh H. Đến 23 giờ cùng ngày B lấy ma túy bỏ vào bộ dụng cụ cùng G và N sử dụng; số ma túy còn lại B cất giấu. Đến khoảng 9 giờ ngày 29/6/2021 Nguyễn Văn B trở lại chòi tôm gặp N, tiếp tục thì Th đến, B đưa ma túy cho Th bỏ một ít vào bộ dụng cụ, số ma túy còn lại Th trả cho B cất giữ rồi cùng Th, G và N sử dụng. Đến 11 giờ cùng ngày Q, H và C đến cùng tham gia sử dụng hết phần ma túy trong bộ dụng cụ thì nghỉ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày C đến và tiếp tục lấy một ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ để sử dụng được một lúc thì bị bắt.

Tại Cáo trạng số: 62/CT-VKS-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Văn B về các tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang hoàn lại sau giám định: Gói 1 có khối lượng là 1,6616 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 708/Gói 01; Gói 2 chất bám dính chứa trong một nỏ thủy tinh còn lại có khối lượng là 0,0473 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 708/2021/Gói 02; 01 vỏ gói thuốc hiệu HERO, 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu STING, có nắp đậy màu đỏ gắn ống hút màu hồng, kích thước 02cm x 12,2cm; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI: 860646044888518, gắn sim số 0917648945 theo lệnh nhập kho vật chứng số: 37 ngày 01/9/2021, của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện An Biên; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 01 đến 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 09 đến 10 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang hoàn lại sau giám định: Gói 1 có khối lượng là 1,6616 gam và bao gói đựng mẫu được

niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 708/Gói 01; Gói 2 chất dính chứa trong nỏ thủy tinh còn lại có khối lượng là 0,0473 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 708/2021/Gói 02; 01 vỏ gói thuốc hiệu HERO, 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu STING, có nắp đậy màu đỏ gắn ống hút màu hồng, kích thước 02cm x 12,2cm; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI: 860646044888518, gắn sim số 0917648945.

Bị cáo Nguyễn Văn B thừa nhận thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu và kết luận của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng của bị cáo, thấy rất ăn năn hối hận nên xin xử mức án thấp để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định được, khoảng 21 giờ ngày 28/6/2021 bị cáo Nguyễn Văn B gọi điện ZALO cho tên Đ (không nhớ rõ họ) ở ấp ĐG, xã N, huyện AB, tỉnh Kiên Giang mua 01 bịch ma túy với số tiền 500.000 đồng, đem về cất giấu tại chòi tôm của anh H. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày bị cáo lấy ma túy bỏ vào bộ dụng cụ cùng G và N sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu. Đến khoảng 09 giờ ngày 29/6/2021 bị cáo trở lại chòi tôm tiếp tục sử dụng ma túy cùng với Q, N, C, G, H và Th, đến 15 giờ cùng ngày bị cáo cùng với Th, N, G và C sử dụng thì bị bắt quả tang là tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 03 lần mỗi lần từ 02 người trở lên. Theo Kết luận giám định số: 708/KL-KTHS, ngày 05/07/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang thì gói 1, các

hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 1,6880 gam; gói 2, chất bám dính chứa trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0876 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, SST 323 của Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B thực hiện phạm các tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) ……;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) ……"

Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

c) ……"

Bị cáo Nguyễn Văn B thực hành vi rất nghiêm trọng, đã từng bị Tòa án xử phạt về tội cố ý gây thương tích là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng chất ma túy là pháp luật cấm nhưng bị cáo cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 1,7756 gam (gói 1 là 1,6880 gam, gói 2 là 0,0876 gam) và tổ chức cho các anh chị Q, N, C, G, H và Th sử dụng, bị cáo biết được sự tác hại của ma túy cũng như hậu quả và những hệ lụy của việc sử dụng chất ma

túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người sử dụng, gia đình và xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, làm mất an ninh trật tự xã hội và bất bình trong nhân dân. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sống có ích cho xã hội, nhằm ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội có ý định thực hiện hành vi tương tự bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ đối với số ma túy Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành: tịch thu tiêu huỷ số ma túy Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang hoàn lại sau giám định: Gói 1 có khối lượng là 1,6616 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 708/Gói 01; Gói 2 chất bám dính chứa trong một nỏ thủy tinh còn lại có khối lượng là 0,0473 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 708/Gói 02 theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ gói thuốc hiệu HERO, 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu STING, có nắp đậy màu đỏ gắn ống hút màu hồng, kích thước 02cm x 12,2cm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI: 860646044888518, gắn sim số 0917648945 do bị cáo dùng vào việc phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thị Ngọc N, Nguyễn Văn Th, Trần Ngọc G, Nguyễn Chí C, Huỳnh Quang Q đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên xử phạt vi phạm hành chính. Nguyễn Nhựt H sau khi sự việc xảy ra bỏ trốn không rõ địa chỉ, tiếp tục xác minh xử lý sau. Đối với Đ là người bán ma túy cho bị cáo, chưa rõ lai lịch, Cơ quan Điều tra Công an huyện An Biên tiếp tục điều tra, xác minh rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm các tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a và b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01 (Một) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và 09 (Chín) năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn B chấp hành chung 02 tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là 10 (Mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/6/2021.

Về vật chứng: Áp dụng vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, gói 1 có khối lượng là 1,6616 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 708/Gói 01; gói 2 chất bám dính chứa trong một nỏ thủy tinh còn lại có khối lượng là 0,0473 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 708/2021/Gói 02.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ gói thuốc hiệu HERO, 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu STING, có nắp đậy màu đỏ gắn ống hút màu hồng, kích thước 02cm x 12,2cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI: 860646044888518, gắn sim số 0917648945 do bị cáo dùng vào việc phạm tội.

(Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện An Biên đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2021).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về báo quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 10/01/2022.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan THAHS huyện An Biên;
- Chi cục THADS huyện An Biên;
- Bị cáo;
- Sở Tư Pháp tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (Điền).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thảo